**Tìm hiểu Nghị định 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi**

**I. 30 câu hỏi pháp luật**

**1. Anh H là chủ doanh nghiệp nhỏ kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi. Vừa rồi, qua các phương tiện thông tin đại chúng anh H được biết Chính phủ mới ban hành Nghị định quy định các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. Anh H muốn biết doanh nghiệp của mình có thuộc đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ này không?**

Ngày 02/8/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu chăn nuôi. Theo đó, Nghị định này quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bao gồm: sản xuất thức ăn chăn nuôi từ nguyên liệu sản xuất trong nước, phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi, hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi; chính sách hỗ trợ, khuyến khích nâng cao hiệu quả chăn nuôi bao gồm: hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn, hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao, hỗ trợ mua gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ và khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi.

Điều 2 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định đối tượng áp dụng các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi bao gồm: Tổ chức, cá nhân, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, doanh nghiệp có hoạt động trong chăn nuôi được quy định tại Nghị định này.

Doanh nghiệp của anh H kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi thuộc đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 106/2024/NĐ-CP.

**2. Xin hỏi, việc thực hiện các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP được thực hiện theo các nguyên tắc nào?**

Điều 4 Nghị định 106/2024/NĐ-CP quy định nguyên tắc thực hiện chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi như sau:

- Hỗ trợ có trọng tâm, có thời hạn, phù hợp với mục tiêu phát triển và khả năng cân đối nguồn lực.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, không chồng chéo, trùng lặp và có hiệu quả: Công khai danh sách tại cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp (trụ sở Ủy ban nhân dân) về đối tượng được hỗ trợ với các thông tin tối thiểu sau: họ tên, địa chỉ được hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, số tiền hỗ trợ. Khi có khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện chính sách hỗ trợ, cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp tổ chức xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chi phí xây dựng, chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ được tính toán theo quy định quản lý chi phí đầu tư xây dựng của pháp luật về xây dựng là cơ sở để xem xét hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- Chi phí mua bản quyền công nghệ, mua bồn bảo quản thức ăn chăn nuôi dạng hàng rời, mua giống cây để trồng làm cây thức ăn chăn nuôi; chi phí quảng bá thương hiệu sản phẩm; chi phí di dời vật nuôi; chi phí mua vật tư phối giống nhân tạo gia súc, liều tinh, mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh; chi phí mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao và gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ; chi phí mua sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi, xây dựng mới công trình khí sinh học, vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm; chi phí đào tạo, tập huấn... được lập dự toán theo quy định tại [Luật Ngân sách](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Luat-ngan-sach-nha-nuoc-nam-2015-281762.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách của Bộ Tài chính là cơ sở để xem xét hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị định này là mức hỗ trợ tối đa. Mức hỗ trợ cụ thể cho từng chính sách được căn cứ vào chi phí xác định theo quy định và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

- Thực hiện hỗ trợ hằng năm đối với các chính sách: Hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn, hỗ trợ xử lý chất thải chăn nuôi nhằm khuyến khích áp dụng để xử lý chất thải chăn nuôi, hỗ trợ chi phí mua vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm để khuyến khích thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Hỗ trợ một lần đối với các chính sách: Hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi; hỗ trợ phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi; hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao và gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ; hỗ trợ công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi.

- Tổ chức, cá nhân đã nhận hỗ trợ từ các quy định về chính sách, chương trình, dự án khác có cùng một nội dung tại cùng một thời điểm thì không được nhận hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này. Trường hợp một nội dung hỗ trợ được quy định tại các chính sách khác nhau, tổ chức, cá nhân chỉ được nhận hỗ trợ một lần cho đối tượng nhận hỗ trợ.

- Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân cùng đáp ứng điều kiện hỗ trợ của các chính sách theo quy định tại Nghị định này thì ưu tiên tổ chức, cá nhân theo các tiêu chí: sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương; ứng dụng công nghệ cao; vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo hoặc vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; khả năng tạo việc làm cho người yếu thế; thanh niên khởi nghiệp; phụ nữ làm chủ.

**3. Công ty A muốn đầu tư vào việc xây dựng vùng trồng nguyên liệu làm thức ăn cho bò với diện tích 20 ha. Xin hỏi, Công ty A có thể nhận hỗ trợ từ Nhà nước không? Nếu có, mức hỗ trợ cụ thể là bao nhiêu?**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP về đối tượng được hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi gồm: Tổ chức, cá nhân, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, doanh nghiệp có dự án đầu tư cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi và có chăn nuôi trang trại quy mô lớn (từ 300 đơn vị vật nuôi trở lên), quy mô vừa (từ 30 đến dưới 300 đơn vị vật nuôi) và quy mô nhỏ (Từ 10 đến dưới 30 đơn vị vật nuôi).

Điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: đường trục chính nội đồng, thủy lợi, hệ thống tưới tiêu, điện, khu tập kết sản phẩm sau thu hoạch. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 05 tỷ đồng/dự án.

Căn cứ các quy định nêu trên, công ty A có thể được nhận hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho vùng trồng nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 106/2024/NĐ-CP nếu đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này cụ thể như sau:

- Địa điểm sản xuất phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Dự án đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và nghiệm thu kết quả.

- Có hóa đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí thực hiện.

**4. Công ty B đang thực hiện một dự án chế biến phụ phẩm nông nghiệp (từ ngô, lúa, sắn…) làm nguyên liệu cho thức ăn chăn nuôi. Dự án của công ty B có tổng công suất sản xuất thiết kế là 150.000 tấn/năm. Công ty muốn biết liệu mình có đủ điều kiện để nhận hỗ trợ chi phí mua vật tư, thiết bị thu gom, đóng gói, vận chuyển, sơ chế, chế biến và bảo quản phụ phẩm công nghiệp, nông nghiệp làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi từ Nhà nước hay không?**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP về đối tượng được hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi và điểm b khoản 2 Điều 5 quy định “*hỗ trợ tổ chức, cá nhân chi phí mua vật tư, thiết bị thu gom, đóng gói, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản phụ phẩm công nghiệp, nông nghiệp làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi đối với dự án có tổng công suất sản xuất thiết kế đạt tối thiểu 100.000 tấn/năm. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện* *dự án và tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án”* thì công ty B có thể được nhận hỗ trợ chi phí mua vật tư, thiết bị thu gom, đóng gói, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản phụ phẩm công nghiệp, nông nghiệp làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định 106/2024/NĐ-CP nếu đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này cụ thể như sau:

- Dự án đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và nghiệm thu kết quả.

- Có hóa đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí thực hiện.

**5.** **Công ty C đang thực hiện dự án sản xuất nguyên liệu làm thức ăn bổ sung cho chăn nuôi và cần nhập khẩu một số thiết bị chuyên dụng từ nước ngoài. Dự án của công ty C có công suất sản xuất thiết kế là 25 tấn nguyên liệu mỗi năm. Liệu công ty có đủ điều kiện để nhận hỗ trợ mua thiết bị từ nước ngoài không?**

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP về đối tượng được hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi và điểm c khoản 2 Điều 5 quy định “*hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh phí mua thiết bị từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước đối với dự án có công suất sản xuất thiết kế tối thiểu 30 tấn/năm. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án”,* thì dự án của công ty C không đáp ứng điều kiện về công suất sản xuất tối thiểu 30 tấn/năm như quy định trên.

Do đó, công ty C không đủ điều kiện để nhận hỗ trợ mua thiết bị từ nước ngoài. Để nhận hỗ trợ, công ty có thể điều chỉnh công suất sản xuất để đạt ít nhất 30 tấn/năm, hoặc tìm các khoản hỗ trợ khác mà dự án có thể đủ điều kiện.

**6. Công ty D đang thực hiện một dự án sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung cho chăn nuôi. Để nâng cao chất lượng sản phẩm, công ty cần mua bản quyền công nghệ sản xuất từ một đối tác nước ngoài. Dự án của công ty D có công suất sản xuất thiết kế là 50 tấn/năm. Công ty D có đủ điều kiện nhận hỗ trợ chi phí mua bản quyền công nghệ từ nước ngoài không?**

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định về đối tượng được hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi và điểm d khoản 2 Điều 5 quy định “*hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh phí mua bản quyền công nghệ từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước đối với dự án có công suất sản xuất thiết kế tối thiểu 30 tấn/năm. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án”* thì công ty D có thể được nhận hỗ trợ kinh phí mua bản quyền công nghệ từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước nếu đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 5:

- Đáp ứng điều kiện về cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi theo quy định tại Điều 38 Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn Luật Chăn nuôi và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đối với nội dung hỗ trợ. Cụ thể, Điều 38 Luật Chăn nuôi quy định về điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi như sau:

“*1. Tổ chức, cá nhân sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:*

*a) Địa điểm cơ sở sản xuất không nằm trong khu vực bị ô nhiễm bởi chất thải nguy hại, hóa chất độc hại;*

*b) Thiết kế khu sản xuất, bố trí thiết bị theo quy tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm đầu ra, bảo đảm tách biệt giữa các khu sản xuất để tránh nhiễm chéo;*

*c) Có dây chuyền, trang thiết bị phù hợp để sản xuất thức ăn chăn nuôi;*

*d) Có biện pháp bảo quản nguyên liệu thức ăn chăn nuôi theo khuyến cáo của tổ chức, cá nhân cung cấp;*

*đ) Có biện pháp kiểm soát sinh vật gây hại, tạp chất, chất thải gây nhiễm bẩn để không ảnh hưởng đến an toàn, chất lượng thức ăn chăn nuôi;*

*e) Có trang thiết bị, dụng cụ đo lường được kiểm định, hiệu chỉnh theo quy định;*

*g) Có hoặc thuê phòng thử nghiệm để phân tích chất lượng thức ăn chăn nuôi trong quá trình sản xuất;*

*h) Người phụ trách kỹ thuật có trình độ từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành chăn nuôi, thú y, sinh học, công nghệ thực phẩm, công nghệ sau thu hoạch;*

*i) Cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi chứa kháng sinh phải có biện pháp kiểm soát bảo đảm không phát tán, gây nhiễm chéo giữa các loại kháng sinh khác nhau, giữa thức ăn chăn nuôi chứa kháng sinh và thức ăn chăn nuôi không chứa kháng sinh;*

*k) Có biện pháp bảo vệ môi trường đáp ứng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.*

*2. Tổ chức, cá nhân sản xuất thức ăn chăn nuôi tiêu thụ nội bộ phải đáp ứng các điều kiện quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, i và k khoản 1 Điều này, trừ trường hợp sản xuất thức ăn chăn nuôi tiêu thụ nội bộ sử dụng trong chăn nuôi nông hộ.”*

- Dự án đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và nghiệm thu kết quả.

- Có hóa đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí thực hiện

**7. Trang trại chăn nuôi của Công ty Đ đang có nhu cầu mua bồn bảo quản thức ăn chăn nuôi dạng hàng rời để phục vụ cho sản xuất tại trang trại có quy mô lớn. Tổng chi phí đầu tư cho việc mua bồn bảo quản là 150 triệu đồng. Công ty muốn biết liệu mình có đủ điều kiện để nhận hỗ trợ chi phí mua bồn bảo quản thức ăn chăn nuôi không và mức hỗ trợ cụ thể là bao nhiêu?**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP về đối tượng được hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi và điểm đ khoản 2 Điều 5 quy định “*hỗ trợ tổ chức, cá nhân chi phí mua bồn bảo quản thức ăn chăn nuôi dạng hàng rời tại trang trại chăn nuôi quy mô vừa và lớn. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 100 triệu đồng/dự án”* thì công ty Đ có thể được nhận hỗ trợ chi phí mua bồn bảo quản thức ăn chăn nuôi dạng hàng rời nếu đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 5:

- Đáp ứng điều kiện cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Điều 55 Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn Luật Chăn nuôi và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Cụ thể Điều 55 Luật Chăn nuôi quy định về trang trại chăn nuôi như sau:

+ Chăn nuôi trang trại phải đáp ứng các điều kiện sau đây: (i) Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi theo quy định của pháp luật; (ii) Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi; (iii) Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; (iv) Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi; (v) Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi; (vi) Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại.

+ Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn phải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

- Có hóa đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí thực hiện.

**8. Doanh nghiệp E đang triển khai dự án trồng cây làm thức ăn chăn nuôi trên diện tích 08 ha. Doanh nghiệp E muốn biết liệu dự án của mình có đủ điều kiện nhận hỗ trợ mua giống cây trồng từ Nhà nước không?**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP về đối tượng được hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi và điểm e khoản 2 Điều 5 quy định “*hỗ trợ tổ chức, cá nhân chi phí mua giống cây trồng làm cây thức ăn chăn nuôi đối với dự án có diện tích đất trồng tối thiểu 10 ha/dự án. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 200 triệu đồng/dự án”* thì dự án của doanh nghiệp E không đủ điều kiện nhận hỗ trợ mua giống cây trồng làm thức ăn chăn nuôi vì diện tích đất trồng chỉ có 08 ha. Để nhận hỗ trợ, doanh nghiệp cần mở rộng diện tích đất trên lên ít nhất 10 ha để đáp ứng điều kiện.

**9. Doanh nghiệp F chuyên sản xuất và chế biến thịt gia súc, gia cầm đang có kế hoạch phát triển thị trường sản phẩm của mình. Xin hỏi, doanh nghiệp F cần đáp ứng những điều kiện gì để được hưởng chính sách hỗ trợ về phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi theo quy định tại Nghị định** **số 106/2024/NĐ-CP?**

Điều 6 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định tổ chức, cá nhân thực hiện dự án phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi hưởng các chính sách hỗ trợ một lần với nội dung và mức hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tỷ đồng/kho lạnh.

- Hỗ trợ không quá 30% tổng chi phí về quảng bá thương hiệu sản phẩm; mức hỗ trợ tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án.

- Hỗ trợ không quá 30% tổng chi phí về đào tạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi, mức hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/dự án.

Để được nhận hỗ trợ theo chính sách phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi, doanh nghiệp F cần đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này, cụ thể như sau:

- Phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**-** Xây dựng và phát triển thị trường đối với các sản phẩm chăn nuôi có chuỗi liên kết giá trị từ chăn nuôi - giết mổ - chế biến hoặc chăn nuôi - giết mổ - chế biến - tiêu thụ. Dự án đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và nghiệm thu kết quả đối với nội dung hỗ trợ chi phí xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm.

- Có hóa đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí thực hiện.

**10. Cơ sở chăn nuôi lợn của Công ty G được xây dựng và hoạt động từ năm 2015. Hiện nay, cơ sở này đang nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi. Công ty G muốn di dời cơ sở chăn nuôi lợn đến địa điểm mới phù hợp với quy định. Xin hỏi Công ty G có thể nhận được những hỗ trợ nào từ Nhà nước? Mức hỗ trợ cụ thể như thế nào?**

Theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề.

Công ty G có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động từ năm 2015 (trước ngày 01/01/2020 – ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành) và đang hoạt động trong khu vực không được phép chăn nuôi thuộc diện phải di dời theo quy định hiện hành. Do đó, công ty G được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp với các nội dung và mức hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho những đối tượng di dời: căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về chính sách hỗ trợ di dời, quy hoạch tỉnh, vùng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho đối tượng được di dời theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Hỗ trợ không quá 50% chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi theo diện tích chuồng trại hiện có của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời; mức hỗ trợ tối đa không quá 10 tỷ đồng/cơ sở.

- Hỗ trợ không quá 50% chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp; mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở.

Đối với hỗ trợ chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi và chi phí di dời vật nuôi được thực hiện sau khi cơ sở chăn nuôi đã hoàn thành việc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

**11. Cơ sở chăn nuôi gia cầm của Công ty H được xây dựng và hoạt động từ năm 2018. Hiện nay, cơ sở chăn nuôi này đang nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, công ty H quyết định ngừng hoạt động của cơ sở chăn nuôi này để chuyển đổi sang ngành nghề khác. Công ty H có thể nhận được hỗ trợ từ Nhà nước không và mức hỗ trợ cụ thể như thế nào?**

Theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề.

Công ty H có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động từ năm 2018 (trước ngày 01/01/2020 – ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành) và đang hoạt động trong khu vực không được phép chăn nuôi. Nếu công ty H không thực hiện di dời cơ sở chăn nuôi mà ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề thì được hỗ trợ chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng lương cơ bản/người với điều kiện:

- Người được đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác phải có chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo do cơ sở đào tạo cấp và cam kết thực hiện nghề đã được đào tạo chuyển đổi ít nhất 05 năm sau khi được nhận hỗ trợ.

- Việc hỗ trợ được thực hiện sau khi cơ sở chăn nuôi đã ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

**12. Anh G là chủ một doanh nghiệp chăn nuôi trang trại theo quy mô vừa. Qua báo đài, anh được biết Chính phủ có mới ban hành Nghị định quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi, trong đó có hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn. Anh G muốn biết việc hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn gồm những nội dung và mức hỗ trợ cụ thể như thế nào? Doanh nghiệp của anh G có được hưởng chính sách hỗ trợ này không?**

Điều 8 Nghị định 106/2024/NĐ-CP quy định tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi nông hộ và được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc, nếu đáp ứng quy định tại Điều 56, Điều 57 Luật Chăn nuôi và đã thực hiện nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc thì được hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò với nội dung và mức hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ 100% chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; tối đa 03 liều tinh/lần có chửa đối với trâu, bò sữa và 02 liều tinh/lần có chửa đối với bò thịt.

- Hỗ trợ 100% chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái; mức hỗ trợ tối đa 02 liều tinh/lần phối giống và tối đa 06 liều tinh/nái/năm.

- Hỗ trợ chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) theo chi phí thực tế tối đa 02 tháng lương cơ bản/người/khóa.

- Hỗ trợ một lần không quá 30% chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); mức hỗ trợ tối đa không quá 05 triệu đồng/bình/người.

- Hỗ trợ công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò), mức hỗ trợ tối đa không quá 300.000 đồng/con phối giống có chửa.

Căn cứ quy định nêu trên, chính sách hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn chỉ áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi nông hộ và được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc. Doanh nghiệp của anh G thực hiện hoạt động chăn nuôi trang trại theo quy mô vừa, do đó không thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ này.

**13. Xin hỏi, việ****c hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao và gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ được quy định như thế nào?**

Điều 9 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP quy định về hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao và gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ như sau:

***Về đối tượng được hỗ trợ*:** Tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi nông hộ (quy mô chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới 10 vật nuôi).

***Về nội dung và mức hỗ trợ:***

- Hỗ trợ một lần không quá 30% giá trị mua một trong các đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao để phối giống, mức hỗ trợ tối đa như sau: 15 triệu đồng/đực giống đối với trâu, bò từ 12 tháng tuổi trở lên; 03 triệu đồng/đực giống đối với dê, cừu từ 06 tháng tuổi trở lên; 10 triệu đồng/đực giống đối với lợn từ 06 tháng tuổi trở lên và đã kết thúc kiểm tra năng suất cá thể; 10 triệu đồng/đực giống đối với hươu sao từ 06 tháng tuổi trở lên; không quá 02 con đực giống/hộ.

- Hỗ trợ một lần không quá 30% giá trị mua một trong các loại gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ 01 ngày tuổi để nuôi sinh sản; mức hỗ trợ tối đa không quá 15.000 đồng/con; mỗi hộ chăn nuôi được hỗ trợ tối đa không quá 500 con gà hoặc 500 con vịt hoặc 500 con ngan giống cấp bố mẹ 01 ngày tuổi.

***Về điều kiện được hỗ trợ:***

*Thứ nhất***,** hộ chăn nuôi phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người;

+ Định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi;

+ Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.

+ Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định.

+ Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi;

+ Xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật

*Thứ hai*, mua con giống có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm chất lượng theo quy định của [Luật Chăn nuôi](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-Chan-nuoi-2018-353242.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), [Luật Thú y](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Luat-thu-y-2015-282384.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) và các văn bản hướng dẫn [Luật Chăn nuôi](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-Chan-nuoi-2018-353242.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), [Luật Thú y](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Luat-thu-y-2015-282384.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank).

*Thứ ba,* mỗi hộ chăn nuôi chỉ được hỗ trợ một lần đối với nội dung hỗ trợ nêu trên.

*Thứ tư,* đối với gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ được nghiệm thu sau 38 tuần tuổi.

**14. Doanh nghiệp của anh S đang hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi. Anh S muốn biết về các chính sách hỗ trợ xử lý chất thải chăn nuôi. Xin hỏi, đối tượng nào được hỗ trợ và mức hỗ trợ cụ thể như thế nào?**

Theo Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trang trại (theo quy mô lớn, quy mô vừa, quy mô nhỏ) hoặc chăn nuôi nông hộ được hỗ trợ không quá 50% giá trị sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi nhằm khuyến khích áp dụng để xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ tối đa như sau:

- Đối chăn nuôi nông hộ: 05 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi nông hộ).

- Đối với chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ và vừa: 50 triệu đồng/cơ sở.

- Đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 100 triệu đồng/cơ sở.

Để được hỗ trợ, tổ chức, cá nhân phải đáp ứng các quy định tại Điều 55, Điều 56 và khoản 2 Điều 57 của Luật Chăn nuôi cụ thể như sau:

- Đối với cơ sở chăn nuôi trang trại phải đáp ứng các điều kiện sau đây (Điều 56):

+ Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 53 của Luật này;

+ Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi;

+ Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi;

+ Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi;

+ Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại.

+ Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn phải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

- Đối với các cơ sở chăn nuôi nông hộ phải đáp ứng điều kiện sau (Điều 57):

 + Chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người;

+ Định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi;

+ Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tại khoản 2 Điều 57 Luật Chăn nuôi:

+ Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định.

+ Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi;

+ Xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật.

- Có chăn nuôi gia súc, gia cầm và sử dụng sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi đã được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc sử dụng sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi đã được công nhận tiến bộ kỹ thuật ngành nông nghiệp lĩnh vực chăn nuôi.

**15. Công ty T đang hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, trong đó có một trang trại nuôi lợn quy mô lớn. Công ty có kế hoạch xây dựng công trình khí sinh học để xử lý chất thải chăn nuôi tại trang trại chăn nuôi lợn này. Xin hỏi, công ty T có được hưởng chính sách hỗ trợ của nhà nước không? Mức hỗ trợ cụ thể như thế nào?**

Theo Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trang trại (theo quy mô lớn, quy mô vừa, quy mô nhỏ) hoặc chăn nuôi nông hộ được hỗ trợ không quá 50% giá trị công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ tối đa như sau: 07 triệu đồng/công trình (chăn nuôi nông hộ); 300 triệu đồng/công trình (chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ và vừa); 01 tỷ đồng/công trình (chăn nuôi trang trại quy mô lớn).

Như vậy, công ty T thuộc đối tượng hỗ trợ xây dựng công trình khí sinh học với mức hỗ trợ không quá 50% giá trị công trình và tối đa 01 tỷ đồng/công trình. Tuy nhiên, để được hưởng chính sách hỗ trợ này, cơ sở chăn nuôi của công ty T phải đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

*Thứ nhất,* đáp ứng các điều kiện đối với cơ sở chăn nuôi trang trại phải quy định tại Điều 56 Luật Chăn nuôi:

+ Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 53 của Luật này;

+ Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi;

+ Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi;

+ Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi;

+ Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại.

+ Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn phải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

*Thứ hai,* công ty T phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tại khoản 2 Điều 57 Luật Chăn nuôi:

+ Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định.

+ Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi;

+ Xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật.

*Thứ ba*, có chăn nuôi gia súc, gia cầm và xây dựng mới công trình khí sinh học đáp ứng đúng hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về xử lý chất thải chăn nuôi hoặc xây dựng mới công trình khí sinh học đã được công nhận tiến bộ kỹ thuật ngành nông nghiệp lĩnh vực chăn nuôi.

**16. Xin hỏi, chăn nuôi an toàn sinh học là gì? Mức hỗ trợ chi phí mua vật tư để thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học là bao nhiêu? Việc hỗ trợ này có được thực hiện hàng năm hay không?**

Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định: Chăn nuôi an toàn sinh học là việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật và quản lý trong hoạt động chăn nuôi nhằm ngăn ngừa và hạn chế sự lây nhiễm của các tác nhân sinh học xuất hiện tự nhiên hoặc do con người tạo ra gây hại đến con người, vật nuôi và hệ sinh thái.

Để khuyến khích các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trang trại hoặc chăn nuôi nông hộ, điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định hỗ trợ không quá 30% chi phí mua vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm để khuyến khích thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Mức hỗ trợ tối đa như sau:

- Đối với chăn nuôi nông hộ: 20 triệu đồng/cơ sở.

- Đối với chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ: 50 triệu đồng/cơ sở.

- Đối với chăn nuôi trang trại quy mô vừa: 70 triệu đồng/cơ sở.

- Đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 200 triệu đồng/cơ sở.

Để được hỗ trợ, tổ chức, cá nhân phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Đối với cơ sở chăn nuôi trang trại phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 56 Luật Chăn nuôi:

+ Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 53 của Luật này;

+ Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi;

+ Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi;

+ Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi;

+ Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại.

+ Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn phải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

- Đối với các cơ sở chăn nuôi nông hộ phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 57 Luật Chăn nuôi:

 + Chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người;

+ Định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi;

+ Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.

- Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tại khoản 2 Điều 57 Luật Chăn nuôi:

+ Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định.

+ Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi;

+ Xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật.

 **17. Doanh nghiệp X hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi muốn được tham gia các chính sách hỗ trợ xây dựng công trình khí sinh học. Xin hỏi, nguồn vốn hỗ trợ cho các chính sách này được cấp từ đâu và có những quy định gì về việc sử dụng nguồn vốn?**

Theo Điều 11 của Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, nguồn vốn hỗ trợ cho các chính sách về xử lý chất thải chăn nuôi và xây dựng công trình khí sinh học được cấp từ các nguồn sau:

- Ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) theo phân cấp ngân sách hiện hành:

+ Đối với trang trại chăn nuôi quy mô lớn: sử nguồn vốn đầu tư công.

+ Đối với trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và vừa, chăn nuôi nông hộ: Sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các chính sách tại Nghị định này thực hiện theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn Luật.

**18. Xin hỏi các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi nào được sử dụng nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước?**

Theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP các chính sách hỗ trợ sau đây được sử dụng từ nguồn vốn đầu tư công:

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật (điểm a khoản 2 Điều 5).

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân chi phí mua vật tư, thiết bị thu gom, đóng gói, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản phụ phẩm công nghiệp, nông nghiệp làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi đối với dự án có tổng công suất sản xuất thiết kế đạt tối thiểu 100.000 tấn/năm (điểm b khoản 2 Điều 5).

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh phí mua thiết bị từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước đối với dự án có công suất sản xuất thiết kế tối thiểu 30 tấn/năm (điểm c khoản 2 Điều 5).

- Hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm (điểm a khoản 2 Điều 6).

- Hỗ trợ mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi theo diện tích chuồng trại hiện có của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi (b khoản 2 Điều 7).

- Hỗ trợ xây dựng công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi đối với trang trại chăn nuôi quy mô lớn (điểm b khoản 2 Điều 10).

**19. Xin hỏi, các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi nào được sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước?**

Theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi sau đây được sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên:

 - Các chính sách hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi quy định tại điểm d, đ, e Điều 5 bao gồm:

 + Hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh phí mua bản quyền công nghệ từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước đối với dự án có công suất sản xuất thiết kế tối thiểu 30 tấn/năm.

 + Hỗ trợ tổ chức, cá nhân chi phí mua bồn bảo quản thức ăn chăn nuôi dạng hàng rời tại trang trại chăn nuôi quy mô vừa và lớn.

 + Hỗ trợ tổ chức, cá nhân chi phí mua giống cây trồng làm cây thức ăn chăn nuôi đối với dự án có diện tích đất trồng tối thiểu 10 ha/dự án.

- Các chính sách hỗ trợ phát triển thị trường chăn nuôi quy định tại điểm b, c Điều 6:

+ Hỗ trợ chi phí về quảng bá thương hiệu sản phẩm.

+ Hỗ trợ chi phí về đào tạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi.

- Các chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại khoản 2 Điều 7:

+ Hỗ trợ bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho những đối tượng di dời

+ Hỗ trợ chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp.

+ Hỗ trợ chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác.

- Các chính sách hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn quy định tại khoản 2 Điều 8 bao gồm:

+ Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái.

+ Hỗ trợ chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái.

+ Hỗ trợ chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò).

+ Hỗ trợ một lần chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò.

+ Hỗ trợ công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò).

- Các chính sách hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao và gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ quy định tại khoản 2 Điều 9:

+ Hỗ trợ một lần mua một trong các đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao để phối giống.

+ Hỗ trợ một lần mua một trong các loại gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ 01 ngày tuổi để nuôi sinh sản.

- Các chính sách khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi quy định tại khoản 2 Điều 10:

+ Hỗ trợ sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi nhằm khuyến khích áp dụng để xử lý chất thải chăn nuôi.

+ Hỗ trợ công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi đối với cơ sở chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại quy mô vừa và nhỏ.

+ Hỗ trợ chi phí mua vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm để khuyến khích thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

**20. Doanh nghiệp S đang triển khai dự án xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi. Xin hỏi, doanh nghiệp S cần chuẩn bị những giấy tờ, hồ sơ gì để thực hiện thủ tục đề xuất hỗ trợ đầu tư đối với dự án xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi?**

Trình tự, thủ tục đề xuất hỗ trợ đầu tư đối với dự án xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. Theo đó, doanh nghiệp S cần chuẩn bị một bộ hồ sơ đề xuất hỗ trợ đầu tư tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi thực hiện dự án. Thành phần hồ sơ như sau:

- Văn bản đề xuất hỗ trợ đầu tư theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

- Đề xuất dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng;

- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư quy định tại Điều 30, 31 và 32 Luật Đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Đầu tư.

Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao chứng thực hoặc bản chụp không chứng thực kèm bản chính để đối chiếu. Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: các thành phần hồ sơ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**21. Xin hỏi, việc tiếp nhận, trả lời hồ sơ và giải quyết thủ tục đề xuất hỗ trợ đầu tư đối với các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Luật Đầu tư công được thực hiện như thế nào?**

Khoản 3, khoản 4 Điều 13 Nghị định 106/2024/NĐ-CP quy định tiếp nhận, trả lời hồ sơ và giải quyết thủ tục đề xuất hỗ trợ đầu tư đối với các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Luật Đầu tư công được thực hiện như sau:

*Về cách thức tiếp nhận, trả lời hồ sơ*: Thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại nơi nhận hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra thành phần hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đầy đủ thành phần; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử: trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì cơ quan giải quyết thủ tục hành chính thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*Về trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính*:

- Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án. Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP gửi tới tổ chức, cá nhân. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, tình hình phát triển chăn nuôi tại địa phương và kết quả thẩm tra hỗ trợ đầu tư của tổ chức, cá nhân (nếu có), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm gửi quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm tới Sở Tài chính và tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ đầu tư.

**22. Doanh nghiệp H thực hiện dự án mua thiết bị từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước đối với dự án có công suất sản xuất thiết kế 50 tấn/năm. Hiện nay, dự án đã hoàn thành, để được hỗ trợ theo chính sách hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi doanh nghiệp H cần chuẩn bị hồ sơ, giấy tờ gì để thực hiện nghiệm thu dự án?**

Trình tự, thủ tục hỗ trợ đối với dự án mua thiết bị từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. Theo đó, sau khi công trình, hạng mục công trình của dự án dự kiến được hỗ trợ hoàn thành, doanh nghiệp H cần chuẩn bị 01 bộ hồ sơ đề nghị nghiệm thu gửi tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi thực hiện dự án. Thành phần hồ sơ cụ thể như sau:

- Văn bản đề nghị nghiệm thu theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 106/2024/NĐ-CP.

- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với chi phí xây dựng, chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ của công trình, hạng mục công trình dự kiến được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 106/2024/NĐ-CP.

- Hồ sơ quyết toán công trình, hạng mục công trình dự kiến được hỗ trợ.

- Báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh quý gần nhất trong trường hợp đang tiến hành sản xuất, kinh doanh.

**23.** **Xin hỏi, việc tiếp nhận, trả lời hồ sơ và giải quyết thủ tục đối với quyết định hỗ trợ đầu tư dự án** **mua thiết bị từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước được thực hiện như thế nào?**

Khoản 3, khoản 4 Điều 13 Nghị định 106/2024/NĐ-CP quy định tiếp nhận, trả lời hồ sơ và giải quyết thủ tục đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (trong đó có dự án mua thiết bị từ nước ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước) được thực hiện như sau:

*Về cách thức tiếp nhận, trả lời hồ sơ*: Thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại nơi nhận hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra thành phần hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đầy đủ thành phần; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử: trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì cơ quan giải quyết thủ tục hành chính thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*Về trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính:*

- Trong thời hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị nghiệm thu của tổ chức, cá nhân; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết.

- Nội dung nghiệm thu: mức độ hoàn thành công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, tình trạng hoạt động của dự án, việc đáp ứng điều kiện hỗ trợ và mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này.

- Công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ khi đáp ứng nguyên tắc hỗ trợ quy định tại Điều 4 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP và các điều kiện, mức hỗ trợ tương ứng với đối tượng tại Điều 5, 6, 7 và 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP.

- Hội đồng nghiệm thu tổ chức kiểm tra thực địa dự án trong trường hợp cần thiết. Căn cứ nội dung nghiệm thu, Hội đồng nghiệm thu xác định công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, mức hỗ trợ và lập Biên bản nghiệm thu theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP trong thời hạn 20 ngày tính từ khi ban hành Quyết định thành lập Hội đồng.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày có Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Quyết định hỗ trợ đầu tư đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và tổ chức, cá nhân để thực hiện thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ.

**24. Xin hỏi việc thanh toán kinh phí hỗ trợ đầu tư sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi đối với trang trại chăn nuôi quy mô lớn thực hiện như thế nào?**

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi mô hình trang trại chăn nuôi quy mô lớn được hỗ trợ không quá 50% giá trị sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi nhằm khuyến khích áp dụng để xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng/cơ sở. Trình tự và thủ tục hỗ trợ đối với với chính sách hỗ trợ đầu tư sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi đối với trang trại chăn nuôi quy mô lớn được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. Theo đó, khoản 5 Điều 13 quy định việc thanh toán kinh phí hỗ trợ được thực hiện như sau:

- Căn cứ kế hoạch đầu tư công hằng năm và quyết định hỗ trợ đầu tư thì tổ chức cần nộp văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ tới Sở Tài chính nơi thực hiện dự án hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử để được giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ.

- Văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx?anchor=chuong_pl_6" \t "_blank).

- Sở Tài chính thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng tài khoản theo quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước để thực hiện thanh toán kinh phí hỗ trợ cho tổ chức.

- Trong thời hạn không quá 15 ngày tính từ ngày nhận được văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ của tổ chức, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với đối tượng được hỗ trợ rà soát và lập Hồ sơ giải ngân gửi tới Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh.

- Hồ sơ giải ngân gồm:

+ Kế hoạch đầu tư công hằng năm được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao;

+ Quyết định hỗ trợ đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

+ Văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ, Chứng từ chuyển tiền quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh chịu trách nhiệm giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

**25. Xin hỏi khi thực hiện thủ tục quyết định hỗ trợ đầu tư xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm có phải lập biên bản nghiệm thu không?**

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân thực hiện dự án phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi được hỗ trợ không quá 50% tổng chi phí xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tỷ đồng/kho lạnh. Trình tự và thủ tục hỗ trợ đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP***.***

Điểm b khoản 4 Điều 13 [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx?anchor=dieu_13" \t "_blank) quy định đối với quyết định hỗ trợ đầu tư xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm được quy định như sau:

- Trong thời hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị nghiệm thu của tổ chức, cá nhân; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết.

- Nội dung nghiệm thu: mức độ hoàn thành công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, tình trạng hoạt động của dự án, việc đáp ứng điều kiện hỗ trợ và mức hỗ trợ theo quy định tại [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank).

- Công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ khi đáp ứng nguyên tắc hỗ trợ quy định tại Điều 4 [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx?anchor=dieu_4" \t "_blank) và các điều kiện, mức hỗ trợ tương ứng với đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 6 [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx?anchor=dieu_6" \t "_blank).

- Hội đồng nghiệm thu tổ chức kiểm tra thực địa dự án trong trường hợp cần thiết. Căn cứ nội dung nghiệm thu, Hội đồng nghiệm thu xác định công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, mức hỗ trợ và lập Biên bản nghiệm thu theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx?anchor=chuong_pl_4" \t "_blank) trong thời hạn 20 ngày tính từ khi ban hành Quyết định thành lập Hội đồng.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày có Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Quyết định hỗ trợ đầu tư đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và tổ chức, cá nhân để thực hiện thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ.

Như vậy, Hội đồng nghiệm thu tổ chức kiểm tra thực địa dự án trong trường hợp cần thiết. Do đó, đối với quyết định hỗ trợ đầu tư xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm thì căn cứ nội dung nghiệm thu, Hội đồng nghiệm thu xác định công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, mức hỗ trợ và lập Biên bản nghiệm thu trong thời hạn 20 ngày tính từ khi ban hành Quyết định thành lập Hội đồng.

**26. Xin hỏi, việc quyết toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Luật Đầu tư công được quy định như thế nào?**

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 13 [Nghị định 106/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-106-2024-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-nang-cao-hieu-qua-chan-nuoi-619974.aspx?anchor=dieu_13" \t "_blank), việc quyết toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Luật Đầu tư công được thực hiện như sau:

- Quyết toán nguồn vốn: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quyết toán dự án hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư vào chăn nuôi thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này theo năm ngân sách (quyết toán nguồn vốn theo niên độ) quy định tại [Nghị định số 99/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Nghi-dinh-99-2021-ND-CP-quan-ly-thanh-toan-quyet-toan-du-an-su-dung-von-dau-tu-cong-494480.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Các dự án được hỗ trợ thực hiện quyết toán dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. Người quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc người được ủy quyền theo quy định) căn cứ kết quả kiểm toán quyết toán của đơn vị kiểm toán độc lập (hoặc báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, kết luận của cơ quan thanh tra) để phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

**27. Xin hỏi trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới thực hiện như thế nào?**

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 7 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành (01/01/2020) và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi được hỗ trợ không quá 50% chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp. Trình tự và thủ tục hỗ trợ chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CPnhư sau:

- Tổ chức, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi cơ sở chăn nuôi đề nghị được hỗ trợ. Thành phần hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí theo Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 106/2024/NĐ-CP; hoá đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí.

Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao chứng thực hoặc bản chụp không chứng thực kèm bản chính để đối chiếu. Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: các thành phần hồ sơ thực hiện theo quy định tại Nghị định số [45/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-45-2020-ND-CP-thuc-hien-thu-tuc-hanh-chinh-tren-moi-truong-dien-tu-426372.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hồ sơ đã nộp.

- Thời gian trả lời và tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra thành phần hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đầy đủ thành phần; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử: trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì cơ quan giải quyết thủ tục hành chính thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính:

+ Trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ.

+ Hội đồng thẩm định hồ sơ có từ 07 đến 09 người gồm lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Chủ tịch Hội đồng, các thành viên là đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban, ngành và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan.

+ Hội đồng thẩm định về tính xác thực và nội dung của thành phần hồ sơ theo quy định; tổ chức kiểm tra thực tế trong trường hợp cần thiết.

+ Trường hợp kết quả thẩm định đạt yêu cầu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Cách thức trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính: thực hiện trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại nơi nhận hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

**28. Xin hỏi việc thanh toán hỗ trợ chi phí mua vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm để khuyến khích thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh được thực hiện như thế nào?**

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được hỗ trợ không quá 30% chi phí mua vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm để khuyến khích thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Mức hỗ trợ tối đa như sau: 20 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi nông hộ); 50 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ); 70 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi trang trại quy mô vừa); 200 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi trang trại quy mô lớn). Việc thanh toán hỗ trợ các chi phí nêu trên được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CPnhư sau:

- Căn cứ quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ nộp văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ tại Sở Tài chính nơi cơ sở chăn nuôi đề nghị hỗ trợ hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử để được giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ. Văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Sở Tài chính thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng tài khoản theo quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước để thực hiện thanh toán kinh phí hỗ trợ cho đối tượng được hỗ trợ.

- Trên cơ sở đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ của đối tượng được hỗ trợ, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với đối tượng được hỗ trợ rà soát và lập Hồ sơ giải ngân gửi tới Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ của đối tượng được hỗ trợ;

- Hồ sơ giải ngân gồm: Quyết định hỗ trợ đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Văn bản đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ; Chứng từ chuyển tiền theo quy định.

Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh chịu trách nhiệm giải ngân khoản hỗ trợ cho đối tượng được hỗ trợ trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

**29. Xin hỏi trình tự, thủ tục hỗ trợ vật tư phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) được quy định như thế nào?**

Theo quy định tại điểm a khoản Điều 8 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi theo quy mô nông hộ và được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc được hỗ trợ 100% chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; tối đa 03 liều tinh/lần có chửa đối với trâu, bò sữa và 02 liều tinh/lần có chửa đối với bò thịt. Trình tự, thủ tục hỗ trợ vật tư phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CPnhư sau:

- Về thành phần hồ sơ:

+ Quyết định giao nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc.

+ Hợp đồng cung cấp vật tư phối giống nhân tạo gia súc giữa cơ sở được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc và cơ sở được lựa chọn cung cấp vật tư phối giống nhân tạo gia súc.

+ Danh sách gia súc được phối giống nhân tạo có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã theo Mẫu số 08 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP.

+ Biên bản nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc đã được thực hiện.

- Kinh phí hỗ trợ vật tư phối giống nhân tạo cho hộ chăn nuôi được cấp thông qua các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc.

- Người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc lập danh sách gia súc được phối giống nhân tạo có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nộp cho tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc.

- Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc tổng hợp danh sách gia súc đã được phối giống nhân tạo nộp cho cơ quan chuyên môn cấp huyện định kỳ 03 tháng/lần. Cơ quan chuyên môn cấp huyện kiểm tra hồ sơ bảo đảm theo đúng quy định.

- Trong thời hạn 90 ngày tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ; phối hợp với các cơ quan có liên quan ở địa phương tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định.

- Trường hợp kết quả thẩm định, nghiệm thu đạt yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống nhân tạo gia súc; công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) theo quy định của [Luật Ngân sách](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Luat-ngan-sach-nha-nuoc-nam-2015-281762.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank); trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**30. Xin hỏi trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang nghề khác trong trường hợp phải di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được quy định như thế nào?**

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành (01/01/2020) và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề thì được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng lương cơ bản/người. Trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đồi từ chăn nuôi sang nghề khác được thực hiện như sau:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí theo Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP; Chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo, tập huấn do cơ sở đào tạo cấp; hoá đơn, chứng từ liên quan; Giấy cam kết về thực hiện nghề đã được đào tạo chuyển đổi ít nhất 05 năm sau khi được nhận hỗ trợ.

- Trình tự, thủ tục:

+ Đối tượng được hỗ trợ nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ tới Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 25 của tháng cuối hằng quý.

+ Trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản cho đối tượng đã nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày có quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ theo quy định của [Luật Ngân sách](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Luat-ngan-sach-nha-nuoc-nam-2015-281762.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank).

**II. 05 Tiểu phẩm pháp luật:**

**TIỂU PHẨM 1: TRANG TRẠI HẠNH PHÚC**

**Nhân vật**:

**- Chị Hạnh** : Chủ một trang trại chăn nuôi bò sữa.

**- Chị An**: Bạn thân thời đại học của Chị Hạnh.

Hôm nay, Chị Hạnh đón bạn thân là chị An đến thăm trang trại bò sữa của mình. Hai người đã lâu ngày không gặp nên Chị Hạnh rất mong đợi. Vừa thấy chị An bước xuống xe, Chị Hạnh đã chạy tới ôm chầm lấy chị An, hai người tíu tít chào hỏi như thời vẫn còn sinh viên.

**Chị Hạnh**: Ôi! Bạn tôi! Nhớ quá! Nhớ quá! Phải ba, bốn năm rồi mình không gặp nhau. Bà vẫn trẻ và xinh như ngày nào.

**Chị An** (xoay Chị Hạnh một vòng): Để tôi xem nào! Da có hơi đen đi một tý nhưng mà dáng vẫn chuẩn, tóc vẫn dài như xưa. Tôi còn thấy hình bóng của một doanh nhân thành đạt đâu đây nữa.

**Chị Hạnh**: Bà lại trêu tôi rồi. Tôi đâu phải là doanh nhân, giờ tôi là một nông dân chính hiệu bà ạ.

**Chị An**: Tôi thấy ngưỡng mộ bà quá. Từ một viên chức nhà nước, bà dám từ bỏ công việc ổn định để về đây khởi nghiệp lại từ đầu. Bà phải dũng cảm và quyết đoán lắm.

**Chị Hạnh**: Lúc quyết định ra ngoài khởi nghiệp, tôi cũng băn khoăn lắm. Cũng có người khuyên thế này, thế kia. Nhưng rất may, tôi được sự ủng hộ của ông xã, cũng như sự giúp đỡ của anh em, bạn bè nên có thêm quyết tâm. Giờ đây, tôi thấy sự lựa chọn của mình là đúng đắn bà ạ. Mở trang trại, tôi vẫn phát huy được những kiến thức mình đã học trong trường Nông nghiệp, lại được làm công việc kinh doanh mình yêu thích. Còn công việc của bà dạo này thế nào?

**Chị An**: Tôi vẫn làm ở Sở Nông nghiệp của tỉnh. Cứ tưởng vào Nhà nước thì nhàn nhưng mà cũng có giai đoạn tối tăm mặt mũi bà ạ. Nhưng cơ bản thì tôi thấy công việc cũng phù hợp, việc gì mà chả có lúc này lúc kia.

**Chị Hạnh**: Cứ làm việc gì mình thấy thích, thấy phù hợp là được bà ạ.

**Chị An**: Bà mau dẫn tôi đi thăm quan trang trại đi. Hẹn lên hẹn xuống mấy lần, hôm nay mới sắp xếp thời gian lên thăm bà được. Tôi háo hức quá!

**Chị Hạnh**: Ừ. Mình vừa đi vừa nói chuyện.

*Chị Hạnh dẫn chị An đi thăm quan trang trại.*

**Chị An**: Giới thiệu với bà, đây là khu vực nuôi bò sữa của tôi. Ban đầu, tôi khởi nghiệp với 50 con bò, đến nay đã phát triển lên đến hơn 1000 con, mỗi ngày cung cấp cho thị trường hơn 10 tấn sữa mỗi ngày.

**Chị An**: Ôi, Bà làm tôi thật sự ngạc nhiên đấy. Mới nhìn qua thôi, tôi thấy trang trại rất quy mô. Bò ở đây rất khỏe mạnh, chắc là nhờ chế độ chăm sóc kỹ lưỡng đúng không?

**Chị Hạnh**: Đúng vậy, tôi đầu tư rất nhiều vào việc chăm sóc bò, từ thức ăn cho đến môi trường sống. Bò được ăn cỏ tươi, tắm nước sạch và nghe nhạc mỗi ngày để cho ra những dòng sữa tươi ngon nhất.

**Chị An**: Vậy có thể gọi những chú bò ở đây là những cô bò hạnh phúc. Không hổ danh là trang trại của một kỹ sư nông nghiệp.

**Chị Hạnh**: Thì đây là doanh nghiệp bò sữa Hạnh Phúc mà. Vừa đúng tên của hai vợ chồng ghép lại.

**Chị An**: Đúng là một sự trùng hợp thú vị!

**Chị Hạnh**: Nhưng tôi đang gặp một vấn đề lớn là chi phí thức ăn cho bò ngày càng tăng. Mỗi tháng, tôi phải chi rất nhiều tiền để mua thức ăn hỗn hợp và cỏ từ các nguồn bên ngoài. Điều này làm giảm lợi nhuận của công ty, đặc biệt là khi giá sữa không ổn định.

**Chị An**: Đúng là không việc gì dễ dàng bà nhỉ? Nhưng nếu bà tự trồng nguyên liệu làm thức ăn cho bò thì sao? Bà thử nghĩ đến việc xây dựng một vùng trồng cây nguyên liệu như cỏ voi, ngô hay các loại cây họ đậu… có thể giúp giảm bớt chi phí thức ăn đấy.

**Chị Hạnh**: Vợ chồng tôi cũng từng nghĩ đến việc này. Thật ra, trang trại của tôi có một khu đất trống khá lớn mà tôi chưa tận dụng. Nếu làm như vậy thì có thể giải quyết được vấn đề thức ăn cho đàn bò và còn có thể tiết kiệm một khoản lớn chi phí. Tôi có thể sản xuất thức ăn an toàn cho bò mà không phải phụ thuộc vào các nhà cung cấp bên ngoài. Nhưng vừa rồi, vợ chồng tôi mới đầu tư để mở rộng trang trại. Vấn đề vốn cũng hơi khó khăn. Không biết Nhà nước có hỗ trợ gì với những dự án để xây dựng vùng trồng nguyên liệu cho những doanh nghiệp chăn nuôi như của bọn tôi không?

**Chị An**: Có đấy bà. Tháng 8 vừa rồi, Chính phủ mới ban hành Nghị định số 106/2024/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.
Trong đó có một chính sách hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi. Theo đó thì bà sẽ được hỗ trợ rất nhiều, từ giống cây trồng cho đến kỹ thuật chăm sóc và cả cơ sở hạ tầng nữa.

**Chị Hạnh**: Ôi. Đúng là may mắn. Hôm nay, lại gặp đúng chuyên gia đây rồi. Bà có thể nói chi tiết hơn về chính sách hỗ trợ này không?

**Chị An**: Theo Nghị định 106/2024/NĐ-CP, Nhà nước sẽ hỗ trợ một lần cho tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi, chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: đường trục chính nội đồng, thủy lợi, hệ thống tưới tiêu, điện, khu tập kết sản phẩm sau thu hoạch. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 05 tỷ đồng/dự án. Ngoài ra, bà có thể được hỗ trợ chi phí mua giống cây trồng làm cây thức ăn chăn nuôi đối với dự án có diện tích đất trồng tối thiểu 10 ha/dự án. Mức hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 200 triệu đồng/dự án.[[1]](#footnote-1)

**Chị Hạnh**: Nghe hấp dẫn quá! Nhưng để được hỗ trợ có cần phải đáp ứng điều kiện gì không bà?

**Chị An:** Điều kiện là địa điểm vùng trồng nguyên liệu của bà phải phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và có hóa đơn, chứng từ đầy đủ.[[2]](#footnote-2)

 **Chị Hạnh: Vậy để được hưởng chính sách hỗ trợ này, tôi cần chuẩn bị những gì? Thủ tục hỗ trợ có phức tạp không?**

**Chị An**: Trình tự, thủ tục đề xuất hỗ trợ đối với dự án xây dựng vùng trồng nguyên liệu cho chăn nuôi được thực hiện khá chặt chẽ theo quy định của Luật Đầu tư. Nhưng bà đừng lo, trước hết bà cứ chuẩn bị một kế hoạch chi tiết về diện tích đất, các loại cây trồng, phương pháp canh tác và sản lượng dự kiến. Sau đó, tôi sẽ hỗ trợ hướng dẫn bà các bước cụ thể trong từng quy trình, thủ tục. Bạn bè phải tranh thủ giúp đỡ nhau khi có thể chứ.

**Chị Hạnh**: Tôi cảm ơn bà nhiều lắm. Nhưng bà cứ nói qua về quy trình, thủ tục cho tôi nắm sơ bộ được không?

**Chị An**: Tất nhiên là được rồi. Bà cần chuẩn bị một bộ hồ sơ đề xuất hỗ trợ đầu tư gồm: Văn bản đề xuất hỗ trợ đầu tư, Đề xuất dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Bà có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Nông nghiệp hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính cũng như nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công.[[3]](#footnote-3)

**Chị Hạnh**: Thời gian giải quyết hồ sơ có lâu không bà?

**Chị An:** Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án. Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư gửi tới tổ chức, cá nhân. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do. Căn cứ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, tình hình phát triển chăn nuôi tại địa phương và kết quả thẩm tra hỗ trợ đầu tư của tổ chức, cá nhân (nếu có), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công.[[4]](#footnote-4)

 **Chị Hạnh**: Nghe cũng bắt đầu phức tạp rồi.

 **Chị An**: Giám đốc cứ cử một bạn nhân viên đến gặp em. Em sẵn sàng hướng dẫn chi tiết.

 **Chị Hạnh**: Vậy tôi xin cử nhân viên Nguyễn Đăng Phúc trực tiếp làm việc với cán bộ.

 **Chị An**: Nhất trí luôn. Nhân viên Nguyễn Đăng Phúc mà trực tiếp làm việc thì tôi tin chắc dự án của bà sẽ thành công mỹ mãn. Bà yên tâm, tôi sẽ luôn hỗ trợ hai vợ chồng. Chúc dự án của hai vợ chồng bà thành công và phát triển trang trại ngày càng lớn mạnh.

 **Chị Hạnh**: Cảm ơn bà! Tôi sẽ cố gắng hết sức để tận dụng tối đa cơ hội này. Thôi, giờ chúng ta về văn phòng của tôi. Để tôi giới thiệu lại nhân viên Nguyễn Đăng Phúc cho bà nhé!

Cả hai cùng thong dong sải bước về văn phòng, chị Hạnh đang mường tượng trong đầu hình ảnh cánh đồng cỏ bạt ngàn và những cô bò Hạnh Phúc vừa nghe nhạc vừa nhâm nhi những bó cỏ tươi ngon, sạch sẽ được trồng ngay tại trang trại./.

**TIỂU PHẨM 2: DỰ ÁN XÂY DỰNG HẦM BIOGAS**

**Nhân vật:**

* **Ông Bình** – Giám đốc Công ty Chăn nuôi Bình Minh.
* **Chị Hằng** – Luật sư
* **Anh Hùng** – Nhân viên của công ty Bình Minh

*Tại văn phòng Công ty Chăn nuôi Bình Minh*. *Ông Bình đang ngồi trong phòng làm việc, xem các hồ sơ và báo cáo dự án thì có tiếng gõ cửa. Anh Hùng, nhân viên công ty mở cửa bước vào phòng.*

**Anh Hùng**: Cháu chào chú!

**Ông Bình**: Hùng đấy à? Hội thảo sáng nay có nội dung gì hay không cháu?

**Anh Hùng**: Nhiều vấn đề thú vị lắm chú à. Hội thảo này tập trung vào các vấn đề phát triển nông nghiệp sạch, giới thiệu các chính sách khuyến khích bảo vệ môi trường trong trồng trọt và chăn nuôi. Rất trúng với những ý tưởng của chú về dự án sắp tới của công ty mình nên cháu phải về đây báo cáo chú luôn. Không những thế, qua hội thảo cháu còn kết nối được với chị Hằng một luật sư rất tâm huyết với cáchoạt động bảo vệ môi trường. Khi cháu chia sẻ về dự án sắp tới của công ty chúng ta, chị Hằng đã nhận lời hỗ trợ tư vấn các thủ tục pháp lý mà chú cháu mình đang lúng túng.

**Ông Bình**: Rất tốt! Cháu sắp xếp lịch để chú gặp chị Hằng sớm nhé!

**Anh Hùng**: Dạ. Cũng vừa lúc chị Hằng có việc ở gần đây. Cháu đã mời chị Hằng qua thăm công ty mình. Cháu xin phép được mời chị ấy lên gặp chú luôn.

**Ông Bình**: Ừ. Được vậy thì tốt quá. Cháu mời chị Hằng lên luôn đi.

Một lúc sau, anh Hùng và chị Hằng bước vào.

**Anh Hùng:** Cháu xin giới thiệu với chú đây là luật sư Nguyễn Minh Hằng, một chuyên gia pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. (*Nhìn về phía ông Bình*). Còn giới thiệu với chị Hằng, đây là chú Bình, Giám đốc của Công ty.

**Chị Hằng:** Cháu chào chú ạ!

**Ông Bình**: Chào Hằng. Rất vui được gặp cháu. Mời cháu ngồi.

**Chị Hằng**: Cháu đến để hỗ trợ Công ty mình triển khai dự án xử lý chất thải chăn nuôi lợn. Chú có thể chia sẻ thêm về kế hoạch của mình không?

**Ông Bình:** Hiện nay, Công ty chăn nuôi Bình Minh đang có 03 cơ sở chăn nuôi lợn theo mô hình trang trại chăn nuôi quy mô lớn. Một trong những vấn đề chú vẫn rất quan tâm là việc xử lý chất thải từ đàn lợn sao cho hiệu quả, vừa kinh tế, bảo đảm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Chú cũng biết rằng có một số chính sách hỗ trợ của Nhà nước về vấn đề này và muốn tìm hiểu rõ hơn để tận dụng các ưu đãi.

**Chị Hằng:** Đúng vậy thưa chú. Hiện nay, theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, có nhiều chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp như công ty Bình Minh trong việc xử lý chất thải chăn nuôi. Cụ thể tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP nhà nước có các chính sách hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi xử lý chất thải chăn nuôi như: Hỗ trợ không quá 50% giá trị sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi, mức hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng/cơ sở; hỗ trợ không quá 50% giá trị công trình khí sinh học (hầm biogas), mức hỗ trợ tối đa 01 tỷ đồng/công trình và hỗ trợ không quá 30% chi phí mua vật tư, thiết bị, chi phí xét nghiệm để khuyến khích thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh với mức tối đa 200 triệu đồng/cơ sở. Nhưng để nhận được các hỗ trợ này, Công ty Bình Minh cần đáp ứng một số điều kiện và tuân thủ trình tự thủ tục nhất định.

**Anh Hùng**: Như sáng nay em đã trao đổi với chị. Công ty Bình Minh có dự định đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải biogas để vừa xử lý lượng chất thải và tận dùng nguồn khí này để sử dụng cho việc sấy hành, tỏi và tinh bột sắn. Chị Hằng có thể giải thích chi tiết hơn về các điều kiện và thủ tục này không?

**Chị Hằng:** Dĩ nhiên rồi. Theo quy định tại Nghị định 106/2024/NĐ-CP, các doanh nghiệp muốn nhận hỗ trợ trước hết phải thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân chăn nuôi như: Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định, thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi; xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định của pháp luật.[[5]](#footnote-5) Công trình khí sinh học phải được xây dựng mới theo đúng hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về xử lý chất thải chăn nuôi. Đồng thời, công ty cũng phải chứng minh được khả năng tài chính để triển khai và vận hành hệ thống xử lý chất thải.

**Ông Bình:** Vậy các thủ tục để nhận hỗ trợ sẽ như thế nào? Chú dự kiến sẽ giao việc này cho Hùng đảm nhiệm. Nhờ cháu hướng dẫn cụ thể cho Hùng giúp chú.

**Chị Hằng:** Trước hết, Công ty mình cần chuẩn bị hồ sơ đề xuất hỗ trợ đầu tư. Trình tự thủ tục để nhận hỗ trợ theo Nghị định này gồm các bước chính sau: Doanh nghiệp cần lập hồ sơ dự án, trong đó nêu rõ phương án xử lý chất thải, công nghệ sử dụng, các tác động môi trường và văn bản đề xuất hỗ trợ đầu tư. Hồ sơ này cần gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Anh Hùng**: Thời gian giải quyết có lâu không chị?

**Chị Hằng**: Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án. Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư tới Công ty mình. Nếu hồ sơ không đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng sẽ gửi văn bản thông báo rõ lý do. Sau đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi trên địa bàn và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm gửi quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm tới Sở Tài chính và tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ đầu tư.

**Anh Hùng**: Theo em tìm hiểu, sau khi công trình được hoàn thành, còn phải làm thủ tục nghiệm thu nữa phải không chị Hằng.

**Chị Hằng**: Đúng vậy. Sau khi công trình xây dựng hầm biogas hoàn thành, công ty chuẩn bị 01 bộ hồ sơ đề nghị nghiệm thu gửi tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Anh Hùng**: Hồ sơ nghiệm thu gồm những gì vậy chị?

**Chị Hằng**: Hồ sơ nghiệm thu gồm: Văn bản đề nghị nghiệm thu; báo cáo kiểm toán độc lập đối với chi phí xây dựng, chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ của công trình, hạng mục công trình; hồ sơ quyết toán công trình; báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh quý gần nhất trong trường hợp đang tiến hành sản xuất, kinh doanh.

**Anh Hùng**: Thủ tục nghiệm thu có phức tạp không ạ?

**Chị Hằng**: Trong thời hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị nghiệm thu; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết. Nội dung nghiệm thu: mức độ hoàn thành công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, tình trạng hoạt động của dự án, việc đáp ứng điều kiện hỗ trợ và mức hỗ trợ theo quy định.

**Anh Hùng**: Hội đồng nghiệm thu có tổ chức kiểm tra thực địa không ạ?

**Chị Hằng**: Có chứ em. Hội đồng nghiệm thu tổ chức kiểm tra thực địa dự án trong trường hợp cần thiết. Căn cứ nội dung nghiệm thu, Hội đồng nghiệm thu xác định công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, mức hỗ trợ và lập Biên bản nghiệm thu. Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày có Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân. Quyết định này sẽ được gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và tổ chức, cá nhân để thực hiện thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ.

 **Ông Bình**: Thủ tục cũng khá nhiều bước đấy cháu nhỉ!

 **Chị Hằng**: Vâng, các thủ tục hỗ trợ đối với việc xây dựng công trình khí sinh học trong chăn nuôi được thực hiện theo các quy định theo Luật Đầu tư nên khá chặt chẽ. Nhưng chú Bình và anh Hùng không cần quá lo lắng. Các biểu mẫu hồ sơ đều được quy định cụ thể ở Nghị định 106/2024/NĐ-CP. Trong quá trình thực hiện, nếu Hùng có vướng mắc gì cứ liên hệ với chị, chị sẽ hỗ trợ.

 **Anh Hùng**: Vâng. Em cảm ơn chị rất nhiều ạ!

 **Ông Bình**: Cảm ơn cháu! Những doanh nghiệp nhỏ như của chú thường không có bộ phận pháp lý riêng nên anh, em lúng túng trong việc thực hiện những thủ tục như thế này. Thật may gặp được cháu và được cháu hỗ trợ.

 **Chị Hằng**: Dạ. Không có gì đâu chú ạ. Đây là công việc của chúng cháu mà. Được hỗ trợ và đồng hành cùng các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển cháu cũng thấy rất vui và ý nghĩa. Đặc biệt là những doanh nghiệp luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường như của chú thì lại càng đáng trân quý. Chúc cho dự án hầm biogas của công ty mình sẽ sớm được phê duyệt hỗ trợ và nhân rộng sang cả các trang trại chăn nuôi khác trong vùng.

 **Ông Bình**: Chú cũng rất mong như vậy! Cảm ơn cháu!

**TIỂU PHẨM 3: XÂY DỰNG CHUỖI LIÊN KẾT TRONG CHĂN NUÔI**

**Nhân vật:**

**Anh Hùng:** Giám đốc Công ty TNHH Hùng Thắng

**Anh Thắng**: Phó Giám đốc Công ty TNHH Hùng Thắng

**Anh Thành**: Luật sư – bạn cũ của anh Hùng và anh Thắng.

***Cảnh 1: Tại văn phòng Công ty TNHH Hùng Thắng***

**Anh Hùng:** Thắng ơi, cậu đã xem dự thảo dự án do phòng kinh doanh trình chưa?

**Anh Thắng**: Hôm trước tôi đã nghe chị Miên trình bày sơ qua về ý tưởng rồi.

**Anh Hùng**: Cậu thấy thế nào?

**Anh Thắng**: Thị trường ngày càng cạnh tranh và yêu cầu cao về chất lượng cũng như chuỗi cung ứng sản phẩm chăn nuôi. Đúng là chúng ta phải tìm hướng đi mới. Chúng ta cũng phải cân nhắc đến việc đầu tư vào khâu giết mổ và chế biến, không chỉ dừng lại ở việc chăn nuôi đơn thuần như hiện nay.

**Anh Hùng:** Tôi cho rằng để phát triển bền vững, việc xây dựng chuỗi liên kết chăn nuôi - giết mổ - chế biến là rất cần thiết. Điều này không chỉ giúp kiểm soát chất lượng sản phẩm từ đầu vào đến đầu ra mà còn tăng cường giá trị gia tăng cho sản phẩm của chúng ta.

**Anh Thắng:** Tôi đồng ý. Nếu chúng ta chỉ dừng lại ở việc chăn nuôi, chúng ta sẽ khó kiểm soát được chất lượng và dễ bị động trước biến động thị trường. Nhưng khi có chuỗi liên kết, chúng ta sẽ chủ động hơn trong mọi khâu.

**Anh Hùng:** Rất đúng. Chuỗi liên kết này sẽ giúp chúng ta tối ưu hóa quy trình, giảm thiểu chi phí và nâng cao giá trị sản phẩm. Đầu tiên là phải có cơ sở hạ tầng. Dự án của Phòng kinh doanh cũng đề xuất trước mắt cần xây dựng kho lạnh để bảo quản thịt gia súc, gia cầm. Kho lạnh sẽ giúp chúng ta duy trì chất lượng sản phẩm sau giết mổ và kéo dài thời gian bảo quản, từ đó cung cấp sản phẩm chất lượng cao ra thị trường.

**Anh Thắng**: Tôi nghĩ đây là việc cần ưu tiên. Nhưng phải tính toán về vốn đầu tư.

**Anh Hùng:** Tôi được biết vừa rồi Chính phủ có ban hành Nghị định quy định một số chính sách trong hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. Anh cho anh em tìm hiểu cụ thể xem liệu dự án của chúng ta có thuộc đối tượng hỗ trợ không?

**Anh Thắng**: Được, để tôi cho anh em tìm hiểu. À. Mà ông còn nhớ ông Thành học cấp 3 cùng mình không?

**Anh Hùng**: Thành choắt chứ gì?

**Anh Thắng**: Chuẩn luôn. Hôm trước dự Hội nghị về tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tôi tình cờ gặp được cậu ấy. Cậu ấy hiện đang là luật sư chuyên tư vấn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

**Anh Hùng**: Vậy sao? Vậy thì nhờ luôn Thành tư vấn cho mình.

**Anh Thắng**: Được. Tôi sẽ liên hệ với Thành để được tư vấn chi tiết về quy trình và nội dung hỗ trợ. Chúng ta cần chuẩn bị kỹ lưỡng để thực hiện dự án này.

***Cảnh 2: Tại văn phòng luật sư Thành Công***

 **Anh Thắng**: Chào luật sư. Như đã hẹn hôm nay tôi có việc muốn nhờ bạn giúp đỡ đây.

**Anh Thành**: Chào bạn. Đấy là vinh hạnh của tôi.

**Anh Thắng**: Cậu còn nhớ Hùng không?

**Anh Thành**: Có chứ. Hùng râu lớp 12A. “Hotboy” của trường mà. Sao mà quên được.

**Anh Thắng**: Đúng rồi. Sau khi ra trường, tôi với Hùng cùng nhau về quê lập nghiệp. Bọn tôi mở công ty chăn nuôi gia cầm. Giờ chúng tôi có kế hoạch phát triển thêm cả mảng chế biến để phát triển thị trường. Trước mắt cần phải xây dựng kho lạnh bảo quản thịt gia cầm. Tôi được biết Nhà nước cũng có những chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực chăn nuôi. Tuy nhiên, tôi chưa nắm rõ được thủ tục cũng như điều kiện để được hưởng hỗ trợ từ nhà nước. Cậu có thể giúp tôi được không?

**Anh Thành:** Cảm ơn cậu đã tin tưởng tìm đến tôi. Đúng như cậu đã tìm hiểu, việc xây dựng kho lạnh bảo quản thịt gia súc, gia cầm là một trong những nội dung được hỗ trợ kinh phí trong các chính sách hỗ trợ phát triển thị trường chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 106/2024/NĐ-CP.

**Anh Thắng**: Cụ thể, chúng tôi có thể được hỗ trợ những gì?

**Anh Thành**: Tổ chức, cá nhân thực hiện dự án phát triển thị trường chăn nuôi đối với các sản phẩm chăn nuôi có chuỗi liên kết giá trị từ chăn nuôi - giết mổ - chế biến hoặc chăn nuôi - giết mổ - chế biến - tiêu thụ, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương sẽ được hỗ trợ đầu tư không quá 50% tổng chi phí xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm thịt gia súc, gia cầm; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tỷ đồng/kho lạnh. Ngoài ra, công ty của các cậu còn có thể được hỗ trợ chi phí về quảng bá thương hiệu sản phẩm và chi phí về đào tạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi. Các cậu đã có bản thiết kế và dự toán chi phí cho dự án chưa?

**Anh Thắng:** Chưa, chúng tôi đang trong quá trình thu thập thông tin và chuẩn bị hồ sơ.

**Anh Thành:** Hiểu rồi. Đầu tiên, các cậu cần làm việc với đơn vị thiết kế để có bản vẽ chi tiết và dự toán chi phí cho việc xây dựng kho lạnh. Sau đó, sẽ nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây dựng kho lạnh lên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Anh Thắng:** Cụ thể hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm những gì?

**Anh Thành: Các cậu cần chuẩn bị các giấy tờ như: Đơn đề** nghị hỗ trợ xây dựng kho lạnh, bản sao giấy phép kinh doanh của công ty, bản sao quyết định hoặc giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi đặt kho lạnh, bản thiết kế và dự toán chi phí của dự án kho lạnh…

**Anh Thắng:** Vậy thời gian giải quyết hồ sơ là bao lâu, và tôi sẽ nhận được hỗ trợ gì?

**Anh Thành**: Theo Điều 13 của Nghị định, thời gian giải quyết hồ sơ là trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ[[6]](#footnote-6). Việc hỗ trợ xây dựng kho lạnh sẽ được thực hiện theo các bước và quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư. Trước mắt, các bạn cứ thực hiện đề xuất hỗ trợ đầu tư. Các bước tiếp theo, mình sẽ tư vấn cụ thể cho các cậu sau.

**Anh Thắng**: Đó là với dự án xây dựng kho lạnh. Vừa rồi, cậu có nói doanh nghiệp còn có thể được hỗ trợ chi phí quảng bá thương hiệu sản phẩm và chi phí về đào tạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi đúng không?

**Anh Thành:** Đúng vậy. Ngoài việc hỗ trợ chi phí xây dựng kho lạnh, tổ chức, cá nhân khi thực hiện dự án phát triển thị trường chăn nuôi còn được hỗ trợ không quá 30% tổng chi phí về quảng bá thương hiệu sản phẩm với mức hỗ trợ tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án và hỗ trợ không quá 30% tổng chi phí về đào tạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi, với mức hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/dự án.

**Anh Thắng**: Vậy thủ tục đề xuất hỗ trợ các nội dung này có khác gì so với thủ tục hỗ đề xuất trợ xây dựng kho lạnh không?

**Anh Thành**: Có khác một chút. Các chính sách hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm và chi phí đào tạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước. Theo đó, các cậu cần chuẩn bị văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí và hoá đơn, chứng từ liên quan đến các khoản mục chi phí gửi đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt yêu cầu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

**Anh Thắng**: Vậy thì tốt quá rồi. Tôi sẽ về thông báo lại cho Hùng các nội dung này để cho anh em xây dựng dự án chi tiết và chuẩn bị các hồ sơ cần thiết luôn. Cảm ơn cậu rất nhiều.

**Anh Thành:** Không có gì, nếu có bất kỳ thắc mắc nào khác, cậu cứ liên hệ với tôi. Chúc các cậu thành công với dự án.

***Cảnh 3: Vài tháng sau, tại Công ty trách nhiệm Hùng Thắng. Anh Hùng đang xem hồ sơ tại phòng làm việc thì anh Thắng bước vào, niềm vui hiện rõ trên khuôn mặt.***

**Anh Hùng:** Trông cậu đang rất vui. Chúng ta đã nhận được tin tốt gì phải không?

**Anh Thắng:** Đúng vậy. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây dựng kho lạnh của chúng ta đã được duyệt. Tôi vừa nhận được thông báo. Ngoài ra, tôi còn đang cho anh em xây dựng kế hoạch và hồ sơ để tiếp tục đề xuất hỗ trợ đối với việc quảng thương hiệu sản phẩm của công ty Hùng Thắng ra thị trường.

**Anh Hùng:** Tuyệt vời! Điều này sẽ giúp chúng ta nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường đáng kể.

**Anh Thắng:** Tôi sẽ liên hệ với các nhà thầu để bắt đầu triển khai dự án ngay.

**Anh Hùng:** Tốt lắm! Chúng ta cần làm việc khẩn trương để dự án hoàn thành đúng tiến độ. Cảm ơn tất cả mọi người đã cố gắng.

*Các nhân viên cùng nhau vui mừng và bắt tay vào công việc.* *Với các chính sách hỗ trợ từ Nghị định số 106/2024/NĐ-CP, Công ty chăn nuôi Hùng Thắng đã thành công trong việc xây dựng kho lạnh bảo quản thịt gia súc, gia cầm. Dự án này không chỉ nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn mở rộng thị trường, tạo ra chuỗi liên kết giá trị bền vững từ chăn nuôi - giết mổ - chế biến - tiêu thụ./.*

**TIỂU PHẨM 4: CẦN PHẢI DI DỜI**

**Nhân vật:**

**- Ông Long**: Chủ trang trại chăn nuôi gà công nghiệp.

- **Bà Lành**: Vợ ông Long.

- **Dương**: Con trai ông Long.

Vợ chồng ông Long có một cơ sở chăn nuôi gia cầm tại xã Nam Thanh. Tuy nhiên, thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính, xã Nam Thanh được sáp nhập vào thị trấn. Cơ sở chăn nuôi của vợ chồng ông Long thuộc diện phải di dời. Hôm nay, ông Long đi họp để chính quyền quán triệt về chủ trương di dời. Bà Lành nóng ruột đứng ngồi không yên. Ông Long vừa về đến cửa, bà Lành đã chạy ra đón.

 **Bà Lành**: Ông đi họp về rồi. Tình hình thế nào hả ông? Mình có phải di dời trang trại không hả ông?

 **Ông Long**: Bà cứ bình tĩnh. Để tôi vào nhà rửa cái tay, uống miếng nước đã nào. Họp hành mấy tiếng đồng hồ liền.

 **Bà Lành**: Tại tôi lo quá!

 *Ông Long vào nhà, vừa treo áo khoác vừa nói.*

 **Ông Long**: Theo quy hoạch, sau khi sáp nhập với thị trấn thì trang trại của mình thuộc khu vực không được phép chăn nuôi nên chắc chắn phải di dời rồi. Hôm trước chị Minh đã đến tận nhà giải thích rõ ràng. Bà cũng được nghe mà còn băn khoăn gì nữa.

 **Bà Lành**: Thì tôi cũng biết thế. Nhưng trong khu vực đâu chỉ có mỗi trang trại của mình. Tôi vẫn hi vọng nhiều người cùng kiến nghị thì chính quyền sẽ xem xét lại. Chứ mà cả trang trại mấy chục nghìn con gà thế này mà phải chuyển đi nơi khác là cả một vấn đề ông ạ.

 **Ông Long**: Quy hoạch đã duyệt rồi, không thay đổi được đâu. Nhưng bà yên tâm, Nhà nước có những chính sách hỗ trợ cho các cơ sở chăn nuôi phải di dời trong đợt này. Hôm nay tôi đi họp được giải thích, gỡ ra nhiều vấn đề lắm bà ạ.

 **Bà Lành**: Được hỗ trợ những gì hả ông?

 **Ông Long**: Đây, tôi còn nhờ chị Minh in cho Nghị định số 106/2024/NĐ-CP về các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi về cho bà xem để bà yên tâm đây. Đây bà xem nhé, Chính phủ có chính sách hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi. Cụ thể, những trang trại chăn nuôi như của vợ chồng mình, nằm trong khu vực bị quy hoạch không được chăn nuôi nữa, sẽ được hỗ trợ chi phí di dời, cải tạo cơ sở mới và còn nhiều hỗ trợ khác nữa.

**Bà Lành:** Cụ thể ra sao, ông nói rõ tôi xem nào.

**Ông Long**: Được rồi. Bà cứ từ từ. Để tôi đọc cho bà rõ từng nội dung một. *(Vừa nói vừa xem văn bản).* Đây rồi, khoản 2 Điều 7: Đầu tiên là bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho những đối tượng di dời thì căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về chính sách hỗ trợ di dời, quy hoạch tỉnh, vùng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho đối tượng được di dời theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Bà Lành**: Nghĩa là mình sẽ được cấp đất để xây dựng trang trại ở nơi mới đúng không?

**Ông Long**: Chính xác!

**Bà Lành**: Nhưng vấn đề đâu phải có mỗi đất. Còn xây dựng chuồng trại, rồi di chuyển vật nuôi.

**Ông Long**: Có cả đây. Bà cứ bình tĩnh. Đây nhé, bà xem. Mình sẽ được hỗ trợ chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi.

**Bà Lành**: Mình có được hỗ trợ toàn bộ chi phí không?

**Ông Long**: Không bà ạ. Chỉ được hỗ trợ không quá 50% chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi. Mức hỗ trợ tối đa lên đến 10 tỷ đồng/cơ sở đấy bà ạ.

**Bà Lành**: Tối đa lên đến 10 tỷ đồng/cơ sở ấy hả. Vậy thì tốt quá ông nhỉ!

**Ông Long**: Tất nhiên đó là mức tối đa thôi. Cụ thể mức hỗ trợ bao nhiêu còn tùy thuộc theo diện tích chuồng trại hiện có của từng cơ sở nữa.

**Bà Lành**: Còn chi phí di chuyển vật nuôi thì sao hả ông?

**Ông Long**: Chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp cũng được hỗ trợ không quá 50% với mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở.

**Bà Lành**: Vậy như trường hợp trang trại nhà chú Bốn thì sao. Hôm trước nghe cô Linh nói, chú ấy định dẹp luôn để chuyển sang làm việc khác thì có được hỗ trợ gì không hả ông?

**Ông Long**: Đối với những cơ sở chăn nuôi ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề thì được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng lương cơ bản/người.

**Bà Lành**: Thế thì cũng ổn ông nhỉ, như nhà cô chú ấy có đến hơn 10 người làm ấy. May mà có chính sách hỗ trợ, quyền lợi của người lao động cũng được bảo đảm. Vậy mà mấy hôm nay tôi cứ lo.

**Ông Long**: Tôi đã bảo bà đừng lo lắng quá hại sức khỏe. Trang trại của mình thuộc diện phải di dời do thay đổi quy hoạch chứ đâu phải mình xây dựng trái quy định. Nên chắc chắn nhà nước sẽ có những chính sách hỗ trợ thỏa đáng.

 **Bà Lành**: Nhưng mà còn thủ tục, hồ sơ để được hỗ trợ có phức tạp lắm không ông?

 **Ông Long**: Hồ sơ, thủ tục các bước cụ thể như thế nào thì Ủy ban nhân dân thị trấn sẽ cho người hướng dẫn mình chi tiết, cụ thể từng bước. Tôi tính rồi, lần này giao hết cho thằng Dương nó lo hồ sơ, thủ tục. Nó cũng phải tiếp quản dần để tôi với bà nghỉ ngơi chứ.

 **Bà Lành**: Tôi nghĩ thế cũng phải ông ạ.

 Đúng lúc đó, Dương về, thấy bố mẹ nhắc tên mình. Dương nhanh nhảu:

 **Dương:** Bố mẹ vừa nhắc đến con phải không ạ?

 **Ông Long**: Đúng lúc thế nhỉ. Anh lại đây bố có việc giao cho anh đây.

**Dương**: Có việc gì vậy bố?

**Ông Long**: Sắp tới trang trại gà nhà mình phải thực hiện di dời đến địa điểm mới. Anh biết rồi chứ?

**Dương**: Con biết ạ. Hôm trước cô Minh đến nhà mình thông báo con cũng ở đó mà. Nhưng mà sao vậy bố?

**Ông Long**: Anh ra trường cũng được mấy tháng rồi. Giờ cũng phải tính xem công việc thế nào. Đợi chuyển trại gà sang chỗ mới ổn định, bố sẽ giao cho anh quản lý.

**Dương**: “Yes sir”! Con còn cứ tưởng có chuyện gì. Chuyện đó bố không phải lo. Con đã chuẩn bị tinh thần nhận nhiệm vụ bố giao từ khi quyết định đăng ký thi vào trường nông nghiệp cơ. Bố mẹ cứ yên tâm giao trang trại cho con.

**Ông Long** *(đưa cho Dương tập văn bản):* Vậy đây, nhiệm vụ trước mắt bố giao cho con nghiên cứu văn bản này để chuẩn bị làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ di dời trang trại cho bố. Có gì không hiểu thì có thể nhờ cô Minh cán bộ xã hướng dẫn thêm.

**Dương**: Vâng ạ. Mấy cái giấy tờ, thủ tục này con cũng đã tìm hiểu rồi. Bố cứ yên tâm nhé!

*Một thời gian sau, ông Long và con trai đã hoàn thành chuyển cơ sở chăn nuôi của mình đến khu vực ngoại ô, hoàn thành xây dựng chuồng trại mới và nhận được sự hỗ trợ của chính quyền. Đứng nhìn cơ sở mới, ông Long hài lòng và thầm cảm ơn chính sách của Nhà nước. Nhờ có sự hỗ trợ, ông đã có thể di dời cơ sở chăn nuôi sang chỗ mới rộng rãi hơn, đảm bảo vệ sinh môi trường. Ông cũng tin tưởng, Dương con trai ông sẽ giúp ông tiếp tục phát triển trang trại ngày càng lớn mạnh./.*

**TIỂU PHẨM 5: BƯỚC RA KHỎI VÙNG AN TOÀN**

**Nhân vật:**

**- Tú:** Công chức nhà nước.

**- Quang:** Chủ cơ sở nuôi chim yến.

**- Thái:** Bạn học của Quang và Tú.

*Lớp 12A hôm nay tổ chức họp mặt kỷ niệm 20 năm ra trường. Lâu ngày mới gặp mặt, ai cũng vui mừng. Trong lúc chờ đợi cả lớp đến đông đủ, từng nhóm nhỏ tụ họp hàn huyên, tâm sự. Ở góc bên này, thấy Tú và Quang đang ngồi nói chuyện, Thái bước đến.*

**Thá**i: Các bạn ơi! Lâu lắm rồi chúng ta mới họp mặt đông đủ như thế này. Vui quá các ông ạ! Lát nữa, mỗi ông phải uống với tôi ba ly đấy nhé!

**Quang**: Thái còi mạnh miệng quá nhỉ! Tý nữa ai không uống đủ ba ly phải gọi bọn còn lại bằng anh nhé.

**Thái**: Ui xời. Vậy là ông chưa được thấy thực lực của tôi rồi. Ông nhìn tôi bây giờ là phải nhận ra tôi đã ở một tầm cao mới rồi chứ. Ông có thấy ai “còi” mà tám yến như tôi không?

**Tú, Quang** *(cười lớn):* Công nhận! Ông vẫn tếu táo như ngày xưa. Cứ nói chuyện với ông một lúc thì cười mỏi cả miệng.

**Thái**: Tôi sẽ còn đưa các ông đi từ bất ngờ này sang bất ngời khác nữa cơ. Thôi, không huyên thuyên nữa. Giờ nghiêm túc nhé. Các ông dạo này thế nào? Báo cáo sơ bộ tình hình để lớp trưởng tổng hợp lát còn báo cáo với cô chủ nhiệm.

**Quang**: Báo cáo sơ bộ là gồm những gì?

**Thái**: Thì đủ cả. Công việc, vợ con, sức khỏe. Sơ bộ nhưng càng chi tiết càng tốt.

**Tú**: Ông là lớp trưởng, đề nghị gương mẫu đi đầu.

 **Thái:** Chuyện nhỏ. Tôi Thái, 38 tuổi, vẫn cao 1m68, nặng 80 kg, thân hình hơi tròn một tý. Hiện có một vợ, hai con, đang làm trong lĩnh vực thương mại điện tử, cụ thể là phụ vợ bán hàng online.

 **Quang**: Cụ thể là vợ, chồng ông bán mặt hàng gì?

 **Thái**: Cái gì tôi cũng bán. Miễn thị trường có nhu cầu và hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng. Yến sào nhà ông mà muốn hợp tác thì cứ a lô cho tôi.

 **Quang**: Ghê thật. Đã điều tra nghề nghiệp của bạn rồi.

 **Thái:** Quang đại gia yến sào nổi tiếng toàn khóa, ai mà không biết. Còn ông Tú, ông đang làm gì rồi? Ông là im hơi lặng tiếng nhất đấy nhé.

 **Tú** *(thở dài):* Thì học đại học xong tôi vào làm ở một viện nghiên cứu. Nhưng giờ cũng hơi khó khăn. Sắp tới tinh gọn bộ máy, khả năng viện tôi sẽ giải thể. Tôi đang chưa biết đi đâu về đâu.

 **Thái**: Cứ tươi lên ông ơi. Giờ thiếu gì công việc. Ông có thể bán hàng online như tôi hoặc về quê nuôi yến như ông Quang đây.

 **Quang**: Đúng đấy. Trước cậu học nông nghiệp đúng không?

 **Tú:** Đúng rồi.

 **Quang**: Vậy thì lo gì? Mình quay lại làm đúng nghề truyền thống của quê hương lại có thêm kiến thức chuyên môn nữa, tớ tin là cậu sẽ sớm thành công.

 **Tú**: Kỹ thuật nuôi yến thì mình có. Vừa được truyền lại từ kinh nghiệm của ông bà. Trong quá trình làm việc tôi cũng nghiên cứu thêm. Nhưng mà muốn khởi nghiệp một cách nghiêm túc thì phải có dự án cụ thể. Tôi chưa biết bắt đầu tư đâu. Đặc biệt là các vấn đề về pháp lý.

 **Quang**: Đúng là theo Luật Chăn nuôi 2018 và Nghị định số 13/2020/NĐ-CP, việc nuôi chim yến được coi là một hoạt động trong ngành chăn nuôi và cũng phải tuân thủ các quy định cụ thể. Hoạt động nuôi chim yến bao gồm từ dẫn dụ, ấp nở, gây nuôi chim yến và khai thác tổ yến có những đặc thù riêng và yêu cầu các thủ tục pháp lý chặt chẽ. Tổ chức, cá nhân có hoạt động nuôi chim yến trong vùng nuôi chim yến phải bảo đảm môi trường, tiếng ồn, phòng ngừa dịch bệnh và an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.[[7]](#footnote-7)

**Tú:** Vậy tôi cần làm những gì để triển khai dự án nuôi chim yến?

**Quang**: Đầu tiên, cậuphải có khu vực nuôi chim yến hợp pháp. Dự án của cậu phải thực hiện tại các khu vực cho phép nuôi chim yến theo quy hoạch của cơ quan nhà nước. Điều này được quy định tại khoản 1 Điều 25 của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP về quy định nuôi động vật. Cậu phải kiểm tra xem khu đất mình dự định nuôi chim yến có nằm trong khu vực cấm hoặc hạn chế chăn nuôi không.

 **Tú**: Sau khi xác định được khu vực nuôi chim yến hợp pháp thì mình cần phải làm gì tiếp theo?

**Quang:** Cậucần xây dựng kế hoạch chăn nuôi chim yến chi tiết, trong đó phải có các yếu tố như: diện tích nuôi, số lượng chim yến dự kiến nuôi, phương thức chăm sóc, quản lý, bảo vệ môi trường và các biện pháp đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn chim.

 **Tú:** Đối với cơ sở vật chất và hạ tầng nuôi chim thì pháp luật có yêu cầu cụ thể nào không Quang?

**Quang:** Có chứ.Cậu phải đảm bảo cơ sở vật chất như chuồng nuôi, hệ thống thức ăn, nước uống cho chim, hệ thống xử lý chất thải phù hợp. Nhà yến, trang thiết bị sử dụng cho hoạt động nuôi chim yến phải bảo đảm phù hợp tập tính hoạt động của chim yến. Điều này giúp đảm bảo môi trường sống cho chim yến và giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.[[8]](#footnote-8) Khi đã chuẩn bị đầy đủ các yếu tố cơ bản, cậu cần tiến hành đăng ký chăn nuôi với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi thực hiện dự án.

**Thái**: Tôi nghe nói khi sử dụng âm thanh để dẫn dụ chim yến cũng có quy định cụ thể phải không ông?

**Quang**: Có chứ. Thiết bị phát âm thanh để dẫn dụ chim yến có cường độ âm thanh đo tại miệng loa không vượt quá 70 dBA (đề xi ben A); thời gian phát loa phóng để dẫn dụ chim yến từ 5 giờ đến 11 giờ 30 và từ 13 giờ 30 đến 19 giờ mỗi ngày. Ngoài ra, trong quá trình nuôi phải có hồ sơ ghi chép và lưu trữ thông tin về hoạt động nuôi chim yến, sơ chế, bảo quản tổ yến bảo đảm truy xuất được nguồn gốc sản phẩm chim yến.

**Tú**: Vậy còn việc khai thác và sơ chế tổ yến thì có yêu cầu gì không?

**Quang**: Việc khai tác, bảo quản và sơ chế tổ yến cũng phải tuân thủ theo quy trình kỹ thuật cụ thể. Khu vực, nhà, xưởng phục vụ sơ chế, bảo quản tổ yến phải cách xa nguồn gây ô nhiễm, đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm. Nguồn nước sử dụng trong sơ chế tổ yến đạt yêu cầu tiêu chuẩn nước sinh hoạt. Đồng thời có biện pháp ngăn ngừa, xử lý phù hợp để bảo đảm sinh vật gây hại không xâm nhập vào khu vực sơ chế, bảo quản tổ yến…[[9]](#footnote-9)
 **Thái:** Đúng là chuyên gia ngành yến. Nghe ông Quang nói mà tôi tưởng ông là luật sư ấy.

**Quang**: Trăm hay không bằng tay quen bạn ơi. Lúc mới bắt tay vào khởi nghiệp, tôi cũng loay hoay mãi với các quy định, thủ tục. Làm riết rồi quen.

**Thái**: Tôi thấy được đấy ông Tú. Ông cứ thử mạnh dạn bước ra khỏi vùng an toàn một lần xem sao. Ông có kiến thức lại thêm kinh nghiệm của bạn Quang hỗ trợ. Tôi tin ông sẽ sớm thành công.

**Tú:** Cảm ơn Quang đã chia sẻ và các bạn đã động viên. Mình sẽ tìm hiểu thật kỹ để thử sức một lần. Sau này chắc mình phải nhờ Quang giúp đỡ nhiều.

**Quang:** Tất nhiên rồi ông bạn. Có vấn đề gì bạn cứ a lô cho tôi. Bạn bè là phải luôn sát cánh bên nhau chứ.

**Thái:** Thật tốt quá rồi! Cô giáo chủ nhiệm và các bạn đã đến đông đủ rồi. Chúng ta ra kia để bắt đầu buổi tiệc thôi các bạn. Hôm nay, phải cháy hết mình nhé!

**Tú, Quang** *(đồng thanh)*: Cháy hết mình thôi anh em!./.

1. Điều 2 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khoản 1, 2, 3 Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-3)
4. Điểm a Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-4)
5. Khoản 2 Điều 57 Luật Chăn nuôi năm 2018 [↑](#footnote-ref-5)
6. Điểm a khoản 4 Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-6)
7. Điều 64 Luật Chăn nuôi năm 2018 [↑](#footnote-ref-7)
8. Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-8)
9. Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-9)